

Số: 3978/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 31 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Điều lệ Hội Tu yêu nước - Cựu thanh niên xung phong
huyện Quế Sơn, nhiệm kỳ 2020-2025**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Sắc lệnh số 102-SL/L-004 ngày 20/5/1957 của Chủ tịch nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ban hành quy định quyền lập hội;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ Quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Quế Sơn tại Tờ trình số 320/TTr-UBND ngày 30/11/2020 và Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2684/TTr-SNV ngày 25/12/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Điều lệ Hội Tu yêu nước - Cựu thanh niên xung phong huyện Quế Sơn, được Đại hội đại biểu Hội Tu yêu nước - Cựu thanh niên xung phong huyện Quế Sơn lần thứ I, nhiệm kỳ 2020-2025 thông qua ngày 30/11/2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Quế Sơn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và Chủ tịch Hội Tu yêu nước - Cựu thanh niên xung phong huyện Quế Sơn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH



Lê Trí Thanh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐIỀU LỆ

Hội Tù yêu nước - Cựu thanh niên xung phong huyện Quế Sơn
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2020
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi

Tên gọi: Hội Tù yêu nước - Cựu thanh niên xung phong huyện Quế Sơn.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

1. Hội Tù yêu nước - Cựu thanh niên xung phong huyện Quế Sơn (sau đây gọi tắt là Hội) là tổ chức xã hội, tập hợp lực lượng tù yêu nước và cựu thanh niên xung phong (TYN, CTNXP) đã hoàn thành nhiệm vụ trong các thời kỳ kháng chiến, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; hiện đang sinh sống tại huyện Quế Sơn.

2. Mục đích của Hội nhằm tập hợp, đoàn kết hội viên TYN, CTNXP qua các thời kỳ cách mạng nhằm phát huy truyền thống tốt đẹp của TYN, CTNXP; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên, hỗ trợ nhau hoạt động có hiệu quả, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của huyện Quế Sơn.

Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở

1. Hội có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng; hoạt động theo quy định pháp luật Việt Nam và Điều lệ Hội được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt.

2. Trụ sở của Hội đặt tại số 03 đường Phan Châu Trinh, thị trấn Đông Phú, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

Điều 4. Phạm vi và lĩnh vực hoạt động

Hội hoạt động trên phạm vi huyện Quế Sơn, trong lĩnh vực xã hội về tù yêu nước và cựu thanh niên xung phong; chịu sự quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân huyện Quế Sơn, các cơ quan chuyên môn có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội.

Điều 5. Nguyên tắc hoạt động

1. Tự nguyện, tự quản.
2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.
3. Tự bảo đảm kinh phí hoạt động.
4. Không vì mục đích lợi nhuận.
5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Hội.

Chương II**NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN****Điều 6. Nhiệm vụ của Hội**

1. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Hội. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Hội đã được phê duyệt; không được lợi dụng hoạt động của Hội để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

2. Tập hợp, đoàn kết hội viên; tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của Hội; thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích của Hội nhằm góp phần xây dựng và phát triển đất nước.

3. Phổ biến, huấn luyện kiến thức cho hội viên, hướng dẫn hội viên tuân thủ pháp luật, chế độ, chính sách của Nhà nước và điều lệ, quy chế, quy định của Hội.

4. Đại diện hội viên tham gia, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền về các chủ trương, chính sách liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.

5. Hòa giải tranh chấp, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Hội theo quy định pháp luật.

6. Xây dựng và ban hành quy tắc đạo đức trong hoạt động của Hội.

7. Quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí của Hội theo đúng quy định của pháp luật.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

Điều 7. Quyền hạn của Hội

1. Tuyên truyền mục đích của Hội.

2. Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hội.

3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Hội theo quy định của pháp luật.

4. Tham gia chương trình dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn, phản biện và giám sát xã hội theo đề nghị của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

5. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển Hội và lĩnh vực Hội hoạt động.

6. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Hội.

7. Thành lập pháp nhân thuộc Hội theo quy định của pháp luật.

8. Được gây quỹ Hội trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật.

9. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật. Được Nhà nước hỗ trợ kinh phí đối với những hoạt động gắn với nhiệm vụ của Nhà nước giao.

Chương III

HỘI VIÊN

Điều 8. Hội viên

Các TYN, CTNXP (đang sinh sống tại huyện Quế Sơn) đã hoàn thành nhiệm vụ trong các thời kỳ kháng chiến, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện có Đơn xin gia nhập Hội, được Hội xem xét công nhận là hội viên.

Điều 9. Nhiệm vụ của hội viên

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệ và các quy định, quy chế của Hội.

2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hội; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng Hội phát triển.

3. Bảo vệ uy tín của Hội, không được nhân danh Hội trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được lãnh đạo Hội phân công.

4. Đóng hội phí theo quy định của Hội.

5. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Hội.

Điều 10. Quyền hạn của hội viên

1. Được Hội bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.

2. Được Hội cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội; được tham gia các hoạt động do Hội tổ chức.

3. Được tham gia thảo luận, quyết định các chủ trương công tác của Hội theo quy định của Hội; được kiến nghị, đề xuất ý kiến với cơ quan có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội.

4. Được dự đại hội, ứng cử, đề cử, bầu cử vào Ban Chấp hành, các chức danh lãnh đạo và Ban kiểm tra Hội.

5. Được giới thiệu hội viên mới.

6. Được khen thưởng theo quy định của Hội.

7. Được ra khỏi Hội khi xét thấy không thể tiếp tục là hội viên.

Điều 11. Thẩm quyền kết nạp, xóa tên hội viên

Ban Chấp hành Hội xem xét, quyết định kết nạp, xóa tên hội viên.

Chương IV

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

Điều 12. Cơ cấu tổ chức

1. Đại hội.
2. Ban Chấp hành.
3. Ban Thường vụ.
4. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội.
5. Ban Kiểm tra.

Điều 13. Đại hội

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội là đại hội nhiệm kỳ hoặc đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 05 năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi ít nhất có 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành hoặc có trên 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức đại hội toàn thể hoặc đại hội đại biểu hội viên. Đại hội toàn thể hoặc đại hội đại biểu hội viên được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt.

3. Nhiệm vụ của đại hội:

- Thảo luận và thông qua Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ; phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới của Hội.

- Thảo luận và thông qua điều lệ; điều lệ (sửa đổi, bổ sung); đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Hội (nếu có).

- Thảo luận, góp ý kiến vào Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành và Báo cáo tài chính của Hội.

- Bầu Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra.

- Các nội dung khác (nếu có).

- Thông qua nghị quyết đại hội.

4. Nguyên tắc biểu quyết tại đại hội:

- Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do đại hội quyết định.

- Việc biểu quyết thông qua các quyết định của đại hội phải được trên 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tại đại hội tán thành.

Điều 14. Ban Chấp hành

1. Ban Chấp hành (BCH) do đại hội bầu trong số các hội viên của Hội. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên BCH do đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của BCH cùng với nhiệm kỳ đại hội.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của BCH

- Tổ chức triển khai nghị quyết đại hội, Điều lệ Hội, lãnh đạo hoạt động của Hội giữa hai kỳ đại hội.

- Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập đại hội.

- Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của Hội.

- Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Hội. Ban hành Quy chế hoạt động của BCH, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra; Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản và con dấu của Hội; Quy chế khen thưởng, kỷ luật ... phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

- Quyết định kết nạp, xóa tên hội viên của Hội.

- Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch, ủy viên Ban Thường vụ, bầu bổ sung ủy viên BCH, Ban Kiểm tra. Số ủy viên BCH bầu bổ sung không được quá 1/3 so với số lượng ủy viên BCH đã được đại hội quyết định.

3. Nguyên tắc hoạt động của BCH:

- BCH hoạt động theo Quy chế của BCH, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

- BCH họp ít nhất mỗi năm 02 lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Ban Thường vụ hoặc trên 1/2 số ủy viên BCH đề nghị.

- Các cuộc họp của BCH được xem là hợp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên BCH tham gia dự họp. BCH có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do BCH quyết định.

- Các nghị quyết, quyết định của BCH được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên BCH có mặt dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì do Chủ tịch Hội quyết định.

Điều 15. Ban Thường vụ

1. Ban Thường vụ Hội do BCH bầu trong số các ủy viên BCH, gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch và ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Thường vụ do BCH quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thường vụ cùng với nhiệm kỳ đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ:

- Giúp BCH triển khai thực nghị quyết đại hội, Điều lệ Hội; tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của BCH; lãnh đạo hoạt động của Hội giữa hai kỳ họp BCH.

- Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp BCH.

- Quyết định thành lập các tổ chức, đơn vị thuộc Hội theo nghị quyết của BCH; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường vụ:

- Ban Thường vụ hoạt động theo Quy chế do BCH ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

- Ban Thường vụ mỗi quý họp 01 lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch Hội hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường vụ.

- Các cuộc họp của Ban Thường vụ là hợp lệ khi có 1/2 ủy viên Ban Thường vụ tham gia dự họp. Ban Thường vụ có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường vụ quyết định.

- Các nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ được thông qua khi có trên 1/2 tổng số ủy viên Ban Thường vụ có mặt dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành như nhau thì do Chủ tịch Hội quyết định.

Điều 16. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội

1. Chủ tịch Hội do BCH bầu ra trong số các ủy viên BCH; là đại diện hợp pháp của Hội trước pháp luật, là chủ tài khoản của Hội; chịu trách nhiệm trước pháp luật, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và BCH Hội về mọi hoạt động của Hội; tiêu chuẩn Chủ tịch Hội do BCH quy định.

Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội:

- Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của BCH, Ban Thường vụ.
- Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Hội theo Điều lệ Hội, nghị quyết đại hội và nghị quyết, quyết định của BCH, Ban Thường vụ.
- Chủ trì các phiên họp của BCH; chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Thường vụ.
- Thay mặt BCH, Ban Thường vụ ký các văn bản của Hội.
- Được ủy quyền (bằng văn bản) cử Phó Chủ tịch Hội chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của Hội khi Chủ tịch Hội vắng mặt.

2. Phó Chủ tịch Hội do BCH bầu trong số các ủy viên BCH; tiêu chuẩn Phó Chủ tịch Hội do BCH quy định.

Phó Chủ tịch Hội chỉ đạo, điều hành công tác của Hội theo sự phân công của Chủ tịch Hội; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch Hội về lĩnh vực công việc được Chủ tịch Hội phân công hoặc ủy quyền; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của BCH, Ban Thường vụ.

Điều 17. Ban Kiểm tra

1. Ban Kiểm tra gồm Trưởng ban và một số ủy viên do đại hội bầu ra. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Kiểm tra do đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra:

- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành điều lệ, nghị quyết của đại hội; nghị quyết, quyết định của BCH, Ban Thường vụ, các quy chế của Hội trong hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hội, hội viên.
- Xem xét, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên và công dân gửi đến Hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm tra: Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do BCH ban hành; tuân thủ quy định pháp luật và Điều lệ Hội.

Chương V

TÀI CHÍNH, TÀI SẢN HỘI

Điều 18. Tài chính, tài sản của Hội

1. Tài chính:

- Nguồn thu: Phí gia nhập Hội, hội phí hàng năm của hội viên; các khoản thu do hoạt động của Hội và tiền tài trợ, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài

nước theo quy định của pháp luật; hỗ trợ của Nhà nước gắn với nhiệm vụ được giao; các khoản thu hợp pháp khác.

- Các khoản chi: Hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Hội; thuê trụ sở làm việc, mua sắm phương tiện làm việc; chi thực hiện chế độ, chính sách đối với những người làm việc tại Hội theo quy định của BCH và quy định pháp luật; khen thưởng và các khoản chi hợp pháp khác.

2. Tài sản:

Tài sản của Hội gồm trụ sở, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của Hội. Tài sản của Hội được hình thành từ nguồn kinh phí của Hội; do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiến, tặng hoặc được Nhà nước hỗ trợ theo quy định của pháp luật (nếu có).

Điều 19. Quản lý, sử dụng tài sản, tài chính của Hội

1. Tài chính, tài sản của Hội chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Hội.

2. Tài chính, tài sản của Hội khi chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. BCH Hội ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm theo qui định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hội.

Chương VI

CHIA, TÁCH, SÁP NHẬP, HỢP NHẤT, GIẢI THỂ VÀ ĐỔI TÊN HỘI

Điều 20. Chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể và đổi tên Hội

Việc chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hội thực hiện theo quy định của Bộ Luật dân sự, quy định pháp luật về hội, nghị quyết đại hội và các quy định pháp luật có liên quan.

Chương VII

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 21. Khen thưởng

Tổ chức, đơn vị thuộc Hội, hội viên có thành tích xuất sắc được Hội khen thưởng hoặc được Hội đề nghị cơ quan có thẩm quyền khen thưởng theo qui định của pháp luật.

BCH Hội quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục khen thưởng trong nội bộ Hội theo quy định pháp luật và Điều lệ Hội.

Điều 22. Kỷ luật

Tổ chức, đơn vị thuộc Hội, hội viên vi phạm pháp luật, vi phạm điều lệ, quy định, quy chế hoạt động của Hội thì tùy theo mức độ sai phạm sẽ xử lý bằng các hình thức: khiển trách, cảnh cáo, bãi miễn, khai trừ khỏi Hội.

BCH Hội quy định cụ thể thẩm quyền, quy trình xem xét kỷ luật trong nội bộ Hội theo quy định pháp luật và Điều lệ Hội.

Chương VIII**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 23. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ**

Chỉ có Đại hội Hội Từ yêu nước - Cựu thanh niên xung phong huyện Quế Sơn mới có quyền sửa đổi, bổ sung điều lệ này. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội phải được 1/2 (một phần hai) tổng số đại biểu chính thức có mặt tại đại hội biểu quyết tán thành.

Điều 24. Điều khoản thi hành

1. Điều lệ này gồm có 08 chương và 24 Điều đã được Đại hội đại biểu Hội Từ yêu nước - Cựu thanh niên xung phong huyện Quế Sơn lần thứ I, nhiệm kỳ 2020-2025 biểu quyết thông qua ngày 13 tháng 11 năm 2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam quyết định phê duyệt.

2. Căn cứ quy định pháp luật về hội và Điều lệ Hội, Ban Chấp hành Hội Từ yêu nước - Cựu thanh niên xung phong huyện Quế Sơn có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện điều lệ./.